

XU HƯỚNG NGHIÊN CỨU VỀ BÁO CÁO TÍCH HỢP

TS. Tạ Thị Thúy Hằng* - TS. Đặng Phương Mai**

Nghiên cứu này tổng hợp và đánh giá các công bố quốc tế liên quan đến báo cáo tích hợp. Sử dụng cơ sở dữ liệu OpenAlex và phần mềm VOSviewer 1.16.20, nghiên cứu đã phân tích 712 công bố quốc tế về báo cáo tích hợp tính đến ngày 24 tháng 10 năm 2024. Kết quả cho thấy, các công bố quốc tế về báo cáo tích hợp bắt đầu tăng trưởng từ năm 2013, gia tăng mạnh mẽ giai đoạn 2017-2019 và đạt đỉnh vào năm 2022 với 79 bài viết. Các công bố tập trung vào các chủ đề chính như tác động của báo cáo tích hợp đến giá trị doanh nghiệp, các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo tích hợp, vai trò của quản trị doanh nghiệp đến báo cáo tích hợp, tác động báo cáo tích hợp đến hành vi của nhà đầu tư. Nghiên cứu cũng chỉ ra các tác giả, các công bố, các quốc gia và trường đại học dẫn đầu về số lượng công bố và lượt trích dẫn về báo cáo tích hợp, trong đó Ý, Nam Phi và Úc là những quốc gia tiên phong.

• Từ khóa: báo cáo tích hợp, VOSviewer, xu hướng, openalex.

This study synthesizes and evaluates international publications related to integrated reporting. Using the OpenAlex database and VOSviewer software version 1.16.20, the study analyzed 712 international publications on integrated reporting up until October 24, 2024. The results indicate that international publications on integrated reporting started to grow in 2013, experienced a strong increase during the 2017-2019 period, and peaked in 2022 with 79 articles. The publications focused on key topics such as the impact of integrated reporting on corporate value, factors influencing the quality of integrated reporting, the role of corporate governance in integrated reporting, and the influence of integrated reporting on investor behavior. The study also highlighted leading authors, publications, countries, and universities in terms of publication volume and citations related to integrated reporting, with Italy, South Africa, and Australia being the pioneering nations.

• Key words: integrated reporting, VOSviewer, trend, openalex.

Ngày gửi bài: 30/12/2024

Ngày gửi phản biện: 02/01/2025

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 10/02/2025

Ngày chấp nhận đăng: 28/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i284.06>

1. Giới thiệu nghiên cứu

Báo cáo tích hợp ra đời thông qua sáng kiến chung của Hội đồng báo cáo tích hợp quốc tế (IIRC) được thành lập năm 2010. Năm 2013, khuôn khổ quốc tế về báo cáo tích hợp đầu tiên được ban hành. Khuôn khổ này hướng dẫn các doanh nghiệp cách thức để tạo ra các báo cáo tích

hợp, giúp họ minh bạch hơn trong việc thể hiện cách tạo ra và duy trì giá trị bền vững thông qua việc sử dụng các nguồn lực khác nhau như tài chính, nhân lực, thiên nhiên và trí tuệ. Báo cáo tích hợp tập hợp các thông tin quan trọng về chiến lược, quản trị, hiệu suất và triển vọng của một tổ chức trong bối cảnh thương mại, xã hội và môi trường. Báo cáo cung cấp thông tin rõ ràng và súc tích về cách tổ chức quản trị và cách nó tạo ra giá trị trong hiện tại và trong tương lai.

Báo cáo tích hợp thu hút sự quan tâm toàn cầu vì nó đáp ứng nhu cầu về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, cung cấp cái nhìn toàn diện về cả khía cạnh tài chính và phi tài chính. Bằng cách tập trung vào các yếu tố bền vững như môi trường, xã hội và quản trị (ESG), báo cáo tích hợp giúp doanh nghiệp tạo ra giá trị dài hạn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao từ các bên liên quan. Đồng thời, nó đại diện cho sự đổi mới trong báo cáo doanh nghiệp, liên kết chặt chẽ giữa chiến lược và hiệu suất. Nghiên cứu này được tiến hành nhằm mục đích tổng kê lại các nghiên cứu về Báo cáo Tích hợp trong một khoảng thời gian từ 2013 đến 2024. Dựa trên các câu hỏi nghiên cứu như xu hướng các công bố trên toàn cầu, tác giả có ảnh hưởng lớn nhất, quốc gia và tổ chức có nhiều công bố nhất về Báo cáo Tích hợp, nội dung nghiên cứu chủ yếu về báo cáo tích hợp. Tác giả mong muốn đóng góp vào tài liệu tổng quan nhằm cung cấp một bức tranh với các số liệu thống kê cho các học giả, các nghiên cứu sinh, sinh viên, cũng như các tổ chức trong và ngoài nước về Báo cáo Tích hợp.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đánh giá xu hướng nghiên cứu về

* Trường Đại học Lao động - Xã hội; email: hangulsa@gmail.com

** Học viện Tài chính

Báo cáo Tích hợp, nhóm tác giả đã thực hiện các bước thu thập và xử lý thông tin như sau:

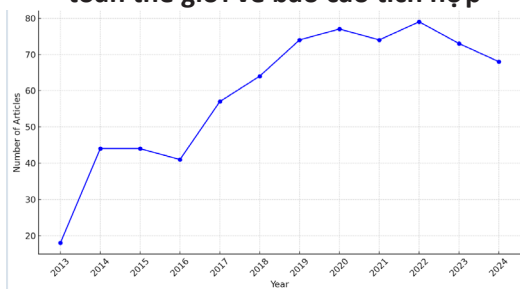
Thứ nhất, các tác giả thu thập tài liệu tổng quan có liên quan đến Báo cáo Tích hợp đã công bố trước đây từ các nguồn dữ liệu trên Google Scholar.

Thứ hai, các tác giả sử dụng dữ liệu của OpenAlex và tiến hành chọn lọc tiêu chí: chọn “article, lĩnh vực chọn “Business, Management and Accounting” hoặc “Economics, Econometrics and Finance” với thời gian “2013-2024”, tiêu đề và tóm tắt “Integrated Reporting” kết quả thu được tính đến ngày 24 tháng 10 năm 2024 được 712 bài viết có liên quan đến báo cáo tích hợp (Integrated Reporting). Các dữ liệu thu thập được sử dụng để phân tích trên Vosviewer.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thống kê công bố về báo cáo tích hợp

Hình 1. Thống kê công bố quốc tế theo năm toàn thế giới về báo cáo tích hợp



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ OpenAlex

Hình 1 cho thấy số lượng bài báo về chủ đề này lúc đầu còn ở mức thấp vào năm 2013 nhưng đã có sự gia tăng dần đều 44 bài vào năm 2014 và 2015. Đến giai đoạn 2017 - 2019 là thời kỳ sự quan tâm của các nhà nghiên cứu đến chủ đề này tăng trưởng mạnh khi số lượng bài viết từ 57 bài vào năm 2017 lên 74 bài vào năm 2019. Giai đoạn 2020 - 2022 là giai đoạn tăng trưởng nhanh nhất với đỉnh cao vào năm 2022, đạt 79 bài báo cho thấy báo cáo tích hợp đã trở thành một chủ đề nóng trong nghiên cứu học thuật. Năm 2023-2024 số lượng bài viết có sự giảm nhẹ nhưng vẫn duy trì ở mức cao. Điều này cho thấy báo cáo tích hợp vẫn là một lĩnh vực nghiên cứu được quan tâm đáng kể.

3.2. Thống kê tác giả có ảnh hưởng nhất trong nghiên cứu về báo cáo tích hợp

Tác giả có số lượng bài viết và số lượng trích dẫn nhiều nhất về báo cáo tích hợp

Xem xét tiêu chí này chúng tôi lựa chọn 10 tác giả có số lượng bài viết và số lượng trích dẫn

nhiều nhất về chủ đề báo cáo tích hợp Hình 3 cho thấy Filippo Vitolla và Nicola Raimo là hai tác giả có độ mạnh liên kết cao nhất với 13 bài nghiên cứu và 1.239 lượt trích dẫn.

Hình 2. Thống kê các tác giả có trích dẫn cao về báo cáo tích hợp

Selected	Author	Documents	Citations	Total link strength
☒	filippo vitolla	13	1239	203
☒	nicola raimo	13	1239	203
☒	michele rubino	9	1082	165
☒	sumaiya ayesha qaderi	7	52	119
☒	elmar r. venter	7	880	63
☒	charl de villiers	8	894	56
☒	warren maroun	7	571	55
☒	steven f. cahan	6	565	53
☒	shan zhou	6	535	49
☒	pei-chi kelly hsiao	5	596	44

Các bài viết có lượt trích dẫn nhiều nhất về chủ đề báo cáo tích hợp

Với tiêu chí lọc bài viết có từ 100 lượt trích dẫn trở lên, kết quả thể hiện trong Hình 3.

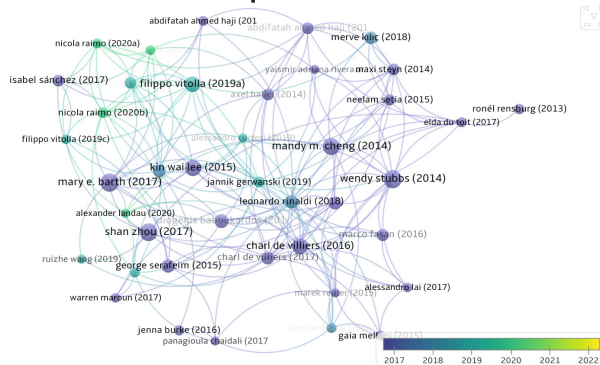
Hình 3. Thống kê các công bố về báo cáo tích hợp có lượt trích dẫn cao nhất

Selected	Document	Citations	Links
☒	leonardo rinaldi (2018)	224	20
☒	jannik gerwanski (2019)	144	17
☒	charl de villiers (2017)	205	16
☒	wendy stubbs (2014)	417	15
☒	mary e. barth (2017)	406	13
☒	charl de villiers (2016)	315	13
☒	nicola raimo (2020b)	149	13
☒	kin-wai lee (2015)	342	11
☒	filippo vitolla (2019a)	297	11
☒	anna pistoni (2018)	214	11
☒	abdifatah ahmed haji (2016a)	175	11
☒	john durney (2017)	205	10
☒	elida du toit (2017)	121	10
☒	filippo vitolla (2019b)	169	10
☒	shan zhou (2017)	387	9
☒	mandy m. cheng (2014)	361	9
☒	maxi steyn (2014)	172	9
☒	neelam setia (2015)	162	9
☒	nicola raimo (2020a)	121	9
☒	filippo vitolla (2020)	113	9

Hình 3 cho thấy bài viết có lượt trích dẫn nhiều nhất là của Wendy Stubbs & Colin Higgins (2014) “Integrated reporting and internal mechanisms of change” với 417 lượt trích dẫn, Mary E. Barth và cộng sự (2017) “The economic consequences associated with integrated report quality: Capital market and real effects” với 406 lượt trích dẫn, tiếp đến là Shan Zhou và cộng sự (2017) “Does integrated reporting matter to the capital market?” với 387 lượt trích dẫn, Kin-Wai Lee & Gillian H.(2015) “The association between integrated reporting and firm valuation” với 342 lượt trích dẫn. Các bài viết còn lại với lượt trích dẫn từ 77 đến 300 lượt.

Hình 4 bổ sung thêm thời gian các công bố thực hiện năm 2017-2022 (khoảng thời gian có sự gia tăng lớn các công bố về báo cáo tích hợp). Sự chuyển đổi màu sắc theo năm cho thấy các nghiên cứu được trích dẫn nhiều chủ yếu công bố trong năm 2015, 2016, 2017.

Hình 4. Các bài viết có lượt trích dẫn nhiều nhất bình quân theo năm



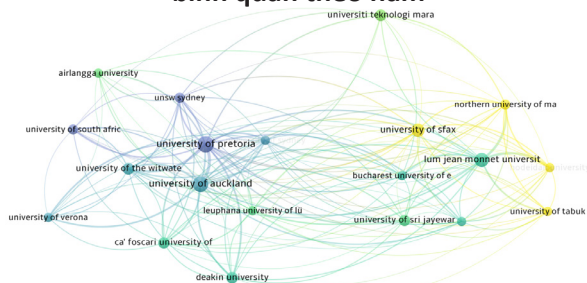
3.3. Thống kê trường đại học có số bài viết và lượt trích dẫn nhiều nhất trong nghiên cứu về báo cáo tích hợp

Hình 5. Thống kê các tạp chí có lượt trích dẫn nhiều nhất về báo cáo tích hợp

Selected	Organization	Docu...	Citati...	total link
☒	university of pretoria	15	2048	214
☒	university of auckland	14	1462	181
☒	lum jean monnet university	11	1195	145
☒	university of the witwatersrand	8	601	96
☒	northern university of malaysia	6	56	83
☒	university of sydney	5	535	81
☒	unsw sydney	6	839	78
☒	university of sfax	10	147	77
☒	hodeidah university	5	40	72
☒	leuphana university of lüneburg	5	211	67
☒	deakin university	8	525	66
☒	bucharest university of economic studies	5	14	63
☒	ca' foscari university of venice	7	273	62
☒	university carlo cattaneo	5	228	54
☒	university of sri jayewardenepura	7	241	51
☒	university of verona	5	402	49
☒	university of tabuk	5	17	44
☒	university of south africa	6	221	37
☒	universiti teknologi mara	8	80	32

Với tiêu chí lọc là 20 trường đại học có lượt trích dẫn cao nhất về chủ đề báo cáo tích hợp. Hình 5 cho thấy chủ đề này được quan tâm bởi rất nhiều nhà nghiên cứu đến từ các trường đại học trên thế giới với lượt trích dẫn cao như University of Pretoria và University of the Witwatersrand (Nam Phi) và châu Á như Northern University of Malaysia (Malaysia).

Hình 6. Các trường có lượt trích dẫn nhiều nhất bình quân theo năm



Hình 6 bổ sung thêm thông tin công bố và trích dẫn theo năm 2017-2022, theo đó các công bố và lượt trích dẫn của các trường tập trung từ năm 2017-2019

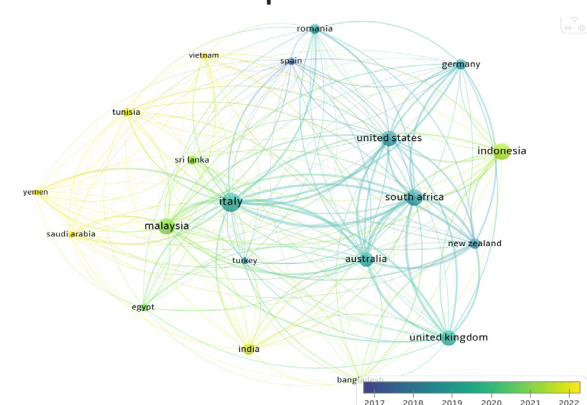
3.4. Thống kê quốc gia có số bài viết và lượt trích dẫn nhiều nhất

Hình 7. Thống kê các quốc gia có bài viết và lượt trích dẫn cao nhất

Selected	Country	Documents	Citations	Total link strength
☒	italy	54	3027	836
☒	south africa	39	2734	699
☒	australia	30	2172	619
☒	malaysia	40	557	452
☒	united states	36	1715	435
☒	new zealand	16	1641	433
☒	united kingdom	33	1258	388
☒	germany	17	808	287
☒	indonesia	42	290	241
☒	romania	15	97	175
☒	spain	9	517	155
☒	india	19	65	145
☒	tunisia	11	191	145
☒	sri lanka	13	248	144
☒	saudi arabia	7	87	134
☒	yemen	5	40	122
☒	egypt	9	71	116
☒	bangladesh	9	84	102
☒	turkey	7	375	98

Hình 7 thống kê 22 quốc gia có số lượng bài viết và lượt trích dẫn cao nhất về chủ đề báo cáo tích hợp. Dẫn đầu là Ý với 54 bài viết và 3.027 lượt trích dẫn, cho thấy tầm ảnh hưởng lớn của nghiên cứu tại quốc gia này. Nam Phi đứng thứ hai với 39 công bố và 2.734 lượt trích dẫn, tiếp theo là Australia với 30 công bố và 2.172 lượt trích dẫn. Những quốc gia khác như Đức, Indonesia, và Tây Ban Nha có số lượng bài viết ít hơn, từ 9 đến 17 bài, nhưng vẫn đạt được lượt trích dẫn đáng kể, từ 517 đến 808 lượt trích dẫn, cho thấy sự đa dạng và mức độ nghiên cứu sâu rộng trong lĩnh vực này. Hình 8 bổ sung về các nghiên cứu được thực hiện từ năm 2017-2022 quốc gia được trích dẫn nhiều là Ý, Mỹ, Úc và Nam Phi và 2 đại diện của Đông Nam Á là Malaysia và Indonesia cũng dẫn đầu về số lượt trích dẫn trong lĩnh vực này.

Hình 8. Các quốc gia có lượt trích dẫn nhiều nhất bình quân theo năm



3.6. Thống kê về nội dung công bố quốc tế liên quan đến báo cáo tích hợp

Tổng hợp từ kết quả thống kê 712 công bố quốc tế theo cơ sở số liệu của OpenAlex, chúng

tôi tổng hợp các nghiên cứu về báo cáo tích hợp tập trung vào các hướng nghiên cứu sau: Thứ nhất, tác động của Báo cáo tích hợp đến thị trường vốn, giá trị doanh nghiệp Islam (2021). Thứ hai, chất lượng Báo cáo tích hợp. Hướng này tập trung tìm hiểu nhân tố ảnh hưởng chất lượng Báo cáo Tích hợp và vai trò của các cơ chế đảm bảo, cả nội bộ và bên ngoài trong việc cải thiện chất lượng báo cáo (Vitolla và cộng sự, 2019). Thứ ba, tác động của quản trị doanh nghiệp và đặc điểm hội đồng quản trị đến chất lượng và hiệu quả của Báo cáo Tích hợp (Vitolla và cộng sự, 2020; Chouaibi và cộng sự, 2021). Thứ tư, Báo cáo tích hợp ảnh hưởng đến hành vi của nhà đầu tư, sự tham gia của các bên liên quan (Garcia-Sanchez & Vitolla, 2021). Thứ năm, khung và vấn đề phương pháp luận về báo cáo tích hợp. Hướng này tập trung vào khung lý thuyết và các vấn đề phương pháp luận liên quan đến Báo cáo tích hợp (Cheng và cộng sự, 2014). Thứ sáu, hướng nghiên cứu về rào cản, thách thức và triển khai báo cáo tích hợp trong các doanh nghiệp đặc biệt là ở thị trường mới nổi (Manes-Rossi và cộng sự, 2021). Thứ bảy, lợi ích của áp dụng báo cáo tích hợp. Hướng này khai phá những lợi ích, động cơ và lan tỏa báo cáo tích hợp ở các doanh nghiệp, các quốc gia đặc biệt ở các nước đang phát triển (Girella và cộng sự, 2019); Nishitani và cộng sự, 2021). Thứ tám, nghiên cứu cụ thể ngành và quốc gia áp dụng báo cáo tích hợp và các vấn đề khác (Atkins & Maroun, 2015). Tại Việt Nam, số lượng công bố quốc tế về báo cáo tích hợp thiếu vắng, theo thống kê dựa trên dữ liệu của OpenAlex thì chỉ có 6 công bố liên quan đến chủ đề báo cáo tích hợp. Các nghiên cứu công bố về các nội dung như các nhân tố ảnh hưởng đến báo cáo tích hợp (Kim Vu và cộng sự, 2024), lợi ích của báo cáo tích hợp (Hoan, 2022), ảnh hưởng của công nghệ số trong báo cáo tích hợp (Huy và cộng sự, 2024), nhận thức các bên liên quan về báo cáo tích hợp (Duong và cộng sự, 2021), minh bạch báo cáo tích hợp (Hoang và cộng sự, 2020).

4. Bàn luận và kết luận

Dựa trên dữ liệu thu thập về báo cáo tích hợp từ năm 2013 đến 2024, chúng tôi đã phân tích và tổng hợp các xu hướng chính để trả lời các câu hỏi nghiên cứu đã nêu. Kết quả cho thấy nghiên cứu về báo cáo tích hợp bắt đầu xuất hiện dần từ năm 2013, song số lượng công bố chỉ bắt đầu tăng trưởng rõ rệt từ năm 2017. Sự gia tăng mạnh nhất diễn ra trong giai đoạn 2020-2022, đạt đỉnh vào năm 2022 với 79 bài báo. Điều này chứng tỏ báo cáo tích hợp

đã trở thành một chủ đề nghiên cứu thu hút sự chú ý lớn trong giới học thuật đặc biệt là sau khi khuôn khổ báo cáo tích hợp được giới thiệu năm 2013.

Nghiên cứu cho thấy Filippo Vitolla và Nicola Raimo là hai tác giả có tầm ảnh hưởng lớn nhất với 13 nghiên cứu và 1.239 lượt trích dẫn. Các bài viết của họ đã được trích dẫn rộng rãi, đóng vai trò định hình phương pháp và khung lý thuyết cho lĩnh vực này. Những tạp chí uy tín như Accounting Auditing & Accountability Journal và Business Strategy and the Environment đóng vai trò quan trọng trong nghiên cứu về báo cáo tích hợp, với lượng trích dẫn cao và độ mạnh liên kết lớn. Tại Việt Nam theo thống kê, chỉ có 6 công bố quốc tế liên quan đến báo cáo tích hợp từ Việt Nam, cho thấy mức độ tham gia của các nhà nghiên cứu trong nước vẫn còn thấp so với các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới. Các nghiên cứu tại Việt Nam chủ yếu tập trung vào vấn đề như các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo, minh bạch và nhận thức của các bên liên quan về báo cáo tích hợp. Những nghiên cứu này là bước đầu quan trọng nhưng vẫn cần sự phát triển thêm về quy mô và chiều sâu các vấn đề liên quan đến báo cáo tích hợp chẳng hạn tìm hiểu tác động của báo cáo tích hợp đối với doanh nghiệp Việt Nam, rào cản và thách thức trong triển khai báo cáo tích hợp của các doanh nghiệp Việt Nam, khung lý thuyết và phương pháp luận về báo cáo tích hợp phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

- Atkins, J., & Maroun, W. (2015). Integrated reporting in South Africa in 2012: Perspectives from South African institutional investors. *Meditari Accountancy Research*, 23(2), 197-221.
- Cheng, M., Green, W., Conradie, P., Konishi, N., & Romi, A. (2014). The international integrated reporting framework: key issues and future research opportunities. *Journal of International Financial Management & Accounting*, 25(1), 90-119.
- Chouaibi, S., Chouaibi, Y., & Zouari, G. (2021). Board characteristics and integrated reporting quality: evidence from ESG European companies. *EuroMed Journal of Business*, 17(4), 425-447.
- Duong, B. V., & Thanh, T. T. T. (2021). Stakeholders' views on integrated reporting - case study in Vietnam. *Advances in Economics, Business and Management Research*.
- Garcia-Sanchez, I. M., Raimo, N., & Vitolla, F. (2021). CEO power and integrated reporting. *Meditari Accountancy Research*, 29(4), 908-942.
- Girella, L., Rossi, P., & Zambon, S. (2019). Exploring the firm and country determinants of the voluntary adoption of integrated reporting. *Business Strategy and the Environment*, 28(7), 1323-1340.
- Hoan, N. C. (2022). Integrated report-making benefit. *International Journal of Multidisciplinary Research and Analysis*.
- Hoang, T. G., Vu, T. K., Nguyen, H. T., & Luu, H. N. (2020). Mandatory integrated reporting disclosure and corporate misreporting. *Journal of Applied Accounting Research*.
- Huy, P. Q., & Vu, P. K. (2024). Insight into how cyber forensic accounting enhances the integrated reporting quality in small and medium enterprises. *Cogent Business & Management*.
- Islam, M. S. (2021). Investigating the relationship between integrated reporting and firm performance in a voluntary disclosure regime: insights from Bangladesh. *Asian Journal of Accounting Research*, 6(2), 228-245.
- Kim Vu, A. T., Bui, N. T. and Tran, D. T. (2024), "Factors that affect the application of integrated report in listed companies in Vietnam", *Asian Review of Accounting*, Vol. 32 No. 2, pp. 349-369. <https://doi.org/10.1108/ARA-03-2023-0073>
- Manes-Rossi, F., Nicolò, G., Tiron Tudor, A., & Zanellato, G. (2021). Drivers of integrated reporting by state-owned enterprises in Europe: a longitudinal analysis. *Meditari Accountancy Research*, 29(3), 586-616.
- Nishitani, K., Unerman, J., & Kokubu, K. (2021). Motivations for voluntary corporate adoption of integrated reporting: A novel context for comparing voluntary disclosure and legitimacy theory. *Journal of Cleaner Production*, 322, 129027.